

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 19/4/2019

“Về tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Định; bà Dương Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Hà Thị Hiệp - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 76/2018/TLST-HNGĐ ngày 05/6/2018 về việc *“tranh chấp về ly hôn”*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/01/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/QĐST-HNGĐ ngày 20/02/2019; Quyết định hoãn phiên tòa (lần 2) số 10/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18/3/2019; Thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 80 ngày 03/4/2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Q, sinh ngày 29/6/1984.

Địa chỉ: Xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Ông Chang Tien C, sinh ngày 07/11/1967; Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan). Địa chỉ: Khu N, thành phố C, Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai, Nguyên đơn (bà Đỗ Thị Q) trình bày:

Bà và ông C được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 31/8/2011 tại UBND tỉnh Hải Dương. Sau khi đăng ký kết hôn, ông C trở về Đài Loan còn bà ở lại Việt Nam sinh sống. Trước khi đi, ông C hứa sẽ đưa mẹ ông sang Việt Nam để tổ chức đám cưới cho ông bà. Tuy nhiên đã nhiều năm trôi qua, ông C không quay lại Việt Nam. Ông bà có trao đổi qua điện thoại về vấn đề này, mỗi lần như vậy ông C hẹn sẽ sang Việt Nam, nhưng sau đó thì lại không thấy thông tin gì. Từ đó đến nay, hai người không liên lạc với nhau. Nay,

bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông C. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên bà không đề nghị Tòa án giải quyết. Về án phí, chi phí ủy thác tư pháp, dịch thuật: Bà tự nguyện chịu toàn bộ theo quy định pháp luật.

Ngày 29/8/2018, Tòa án nhân dân (viết tắt: TAND) tỉnh Hải Dương tiến hành ủy thác tư pháp cho Cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan để tổng đạt văn bản tố tụng, lấy lời khai đối với ông C liên quan đến yêu cầu khởi kiện của bà Q thông qua Bộ Tư Pháp Việt Nam. Ngày 26/3/2019, Tòa án nhận được kết quả ủy thác tư pháp. Theo đó, Cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan đã tổng đạt trực tiếp đồng thời lấy lời khai đối với ông C.

Tại văn bản kết quả thực hiện ủy thác tư pháp, ông C trình bày: Liên quan đến nội dung khởi kiện của bà Q, thời gian và địa điểm mở phiên tòa như Tòa án đã ấn định, ông không có ý kiến gì và không ủy quyền cho ai ở Việt Nam tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia phiên tòa. Về nội dung: Đã phân tích, đánh giá yêu cầu của Nguyên đơn, căn cứ tài liệu có trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, 150, 227, 238, 477 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí: Chấp nhận cho bà Q được ly hôn ông C. Về án phí, chi phí ủy thác tư pháp, dịch thuật: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Q chịu toàn bộ theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) nhận định:

[1]. *Về Tố tụng:* Do ông C (Bị đơn) là người có Quốc tịch Trung Quốc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp tỉnh theo quy định tại Điều 35, 37 Bộ luật Tố tụng dân sự (viết tắt: BLTTDS). Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp cho Cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan để tổng đạt văn bản tố tụng, lấy lời khai đối với ông C. Theo đó, ông C không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà Q, thời gian và địa điểm mở phiên tòa đồng thời không ủy quyền cho ai ở Việt Nam tham gia tố tụng. Bà Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 5 Điều 477, Điều 238 BLTTDS xét xử vắng mặt ông C và bà Q.

[2]. *Về nội dung:*

- *Về quan hệ tình cảm vợ chồng:* Xét thấy, bà Q và ông C kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Do mâu thuẫn vợ chồng, bà Q có yêu cầu giải quyết ly hôn với ông C. Xét thấy, mục

đích hôn nhân giữa bà Q và ông C không đạt được nên cần chấp nhận cho bà Q được ly hôn với ông C.

- *Về quan hệ con chung, tài sản chung và nợ chung:* Bà Q không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

- *Về án phí, chi phí ủy thác tư pháp và dịch thuật:* Ghi nhận sự tự nguyện của bà Q chịu toàn bộ theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, 150, 227, 238, 477, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí. Xử:

1. Bà Đỗ Thị Q ly hôn ông Chang Tien C.

2. Về án phí, chi phí ủy thác tư pháp và dịch thuật: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đỗ Thị Q chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0001527 ngày 29/5/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương; chi phí ủy thác tư pháp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) đối trừ số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0001590 ngày 30/7/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương và chi phí dịch thuật, bà Q đã thực hiện xong.

Báo đương sự có mặt tại Việt Nam vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định. Đương sự cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND tỉnh Hải Dương;
- UBND xã T, huyện K, Hải Dương;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường